

Số: 05/2020/CV-SGBL

Bạc Liêu, ngày 4 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2019)

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam

Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU

Trụ sở chính : Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu

Điện thoại : 02913 780 781 Fax: 02913 780567

Chúng tôi thông báo đến trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán như sau:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Mã chứng khoán : SBL

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/ cổ phiếu

Loại chứng khoán : UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng : 21/2/2020

Lý do và mục đích : Tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2019

Nội dung cụ thể:

Tỷ lệ thực hiện: 10% / cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)

Ngày thanh toán: 9/3/2020

Địa điểm thực hiện:

- ✓ Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký
- ✓ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu (Lô B5, KCN Trà Kha, phường 8, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu) bắt đầu từ ngày 9/3/2020 và xuất trình CMND.

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- ✓ Địa chỉ nhận danh sách (bản cứng): Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu (Lô B5, KCN Trà Kha, phường 8, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu)
- ✓ Địa chỉ email nhận file mềm: bsgbaclieu@gmail.com

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



Phạm Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT

**CÔNG TY CỔ
PHẦN BIA SÀI
GÒN-BẠC LIÊU**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN BIA SÀI GÒN-BẠC LIÊU
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
SÀI GÒN-BẠC LIÊU, c=VN, I=BAC
LIÊU
Date: 2020.02.04 08:25:50 +07'00'

CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~61~~ / 2020 / NQ-HĐQT

Bạc Liêu, ngày ~~11~~ tháng ~~12~~ năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v Tạm ứng cổ tức năm 2019)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/03/2019.
- Căn cứ BBH số 01/2020/BBH-HĐQT ngày 13/01/2020 của các thành viên HĐQT

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Chi tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2019 cho cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu như sau:
- Tỷ lệ thực hiện : 10%/ mệnh giá cổ phiếu
 - Hình thức thực hiện: Bằng tiền (đồng Việt Nam)
 - Ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): ~~21~~ / ~~12~~ / 2020
 - Ngày thanh toán cổ tức cho cổ đông : ~~3~~ / ~~1~~ / 2020
- Điều 2:** Giao Giám đốc Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để triển khai các nội dung của nghị quyết HĐQT này.
- Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT
- Trung tâm lưu ký CK
- Giám đốc Công ty
- Lưu HĐQT



Số: 01/2019/NQ – ĐHĐCĐ

TP. HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2019

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu đã thống nhất thông qua các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 (chi tiết theo tài liệu trình ĐHĐCĐ) với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Về sản xuất kinh doanh:

| TT | KHOẢN MỤC | ĐVT | THỰC HIỆN NĂM 2018 | KẾ HOẠCH NĂM 2019 |
|----|------------------------------------|------|-----------------------|----------------------|
| 1 | Sản lượng tiêu thụ (lít) | | 46.853.666 | 48.474.591 |
| | Bia chai Export | lít | 38.334.441 | 30.367.650 |
| | Bia chai Lager | lít | 6.262.157 | 8.212.001 |
| | Bia chai Special | lít | 2.257.068 | 9.894.940 |
| 2 | Tổng doanh thu (đồng) | đồng | 299.575.583.393 | 296.693.424.738 |
| 3 | Tổng chi phí (đồng) | đồng | 253.987.155.331 | 282.120.817.219 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế (đồng) | đồng | 45.588.428.062 | 14.572.607.518 |
| 5 | TỶ SUẤT LỢI NHUẬN (trước thuế)/VĐL | % | 38 | 12 |

1.2 Về đầu tư, sửa chữa năm 2019: (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát năm 2018.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán).

Điều 4: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

- Giá trị quyết toán đầu tư dây chuyền chiết chai mới tự động hóa, đồng bộ của Krones - Đức, công suất 30.000 chai/giờ là:

169.541.465.077đ (Một trăm sáu mươi chín tỷ, năm trăm bốn mươi một triệu, bốn trăm sáu mươi lăm ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng).

Điều 5: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu.

- Thay đổi người đại diện pháp luật theo chương II Điều 3 Điều lệ Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu là Chủ tịch Hội Đồng Quản trị và Giám đốc Công ty.
- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
- Sinh ngày: 24/11/1966, CMND: 024263293, Cấp ngày 04/07/2011, Nơi Cấp: Tp.HCM
- Ông Trịnh Công Vinh – Giám đốc
- Sinh ngày: 28/11/1966, CMND: 365 450593, Cấp ngày 27/09/2014, Nơi Cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng
- Thông qua việc bổ sung nội dung sửa đổi quy định về số lượng thành viên HĐQT vào Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động Công ty. Chủ tọa đã xin ý kiến cổ đông và 100% cổ đông thống nhất thông qua bằng hình thức đơ thẻ biểu quyết tại đại hội.
- Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu(vừa xin ý kiến Đại hội giơ thẻ biểu quyết điều chỉnh) bằng hình thức điền vào phiếu biểu quyết.

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018:

| TT | CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN 2018 | |
|----|--|----------------|----------------|
| | | TỶ LỆ | SỐ TIỀN (đồng) |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | | 45.588.428.062 |
| 2 | Thuế TNDN | | 3.495.058.730 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | | 42.093.369.332 |
| | Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang | | 26.036.981.506 |
| 4 | Cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | | 68.130.350.838 |
| 5 | Phân phối lợi nhuận | | |
| | Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS | 5% | 2.104.668.467 |
| | Quỹ an sinh xã hội | | 2.000.000.000 |
| 6 | Chia cổ tức | 25% | 30.030.000.000 |
| | - Bằng tiền (tính trên vốn điều lệ) | 25% | 30.030.000.000 |
| 7 | Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau | | 33.995.682.371 |

Điều 7: Thông qua việc điều chỉnh tờ trình về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.

Điều 8: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019:

| TT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH 2019 | |
|----|----------------------|---------------|----------------|
| | | TỶ LỆ | SỐ TIỀN (đồng) |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | | 14.572.607.518 |
| 2 | Thuế TNDN | | 2.215.036.343 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | | 12.357.571.175 |

| TT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH 2019 | |
|----|--|---------------|----------------|
| | | TỶ LỆ | SỐ TIỀN (đồng) |
| | Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang | | 33.995.682.371 |
| 4 | Cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | | 46.353.253.546 |
| 5 | Phân phối lợi nhuận | | |
| | Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS | 5% | 617.878.559 |
| | Quỹ an sinh xã hội | | 1.000.000.000 |
| 6 | Chia cổ tức | 10% | 12.012.000.000 |
| | - Bằng tiền (tính trên vốn điều lệ) | 10% (*) | 12.012.000.000 |
| 7 | Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau | | 32.723.374.988 |

(*) Chia cổ tức với tỷ lệ tối thiểu 10% (tính trên vốn điều lệ).

Điều 9: Thông qua phương án quyết toán thù lao của HĐQT, BKS 2018 và Kế hoạch năm 2019:

| TT | THÙ LAO | ĐVT | THỰC HIỆN 2018 (đồng/người/tháng) | KẾ HOẠCH 2019 (đồng/người/tháng) |
|----|---------------------------|------|-----------------------------------|----------------------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | đồng | 1.560.000.000 | 1.320.000.000 |
| | Chủ tịch | đồng | 40.000.000 | 30.000.000 |
| | Thành viên HĐQT (4 người) | đồng | (*)20.000.000 (**)25.000.000 | 20.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | đồng | 300.000.000 | 300.000.000 |
| | Trưởng ban | đồng | 15.000.000 | 15.000.000 |
| | Thành viên BKS (2 người) | đồng | 5.000.000 | 5.000.000 |
| | TỔNG CỘNG | đồng | 1.860.000.000 | 1.620.000.000 |

(*) Hai thành viên HĐQT không chuyên trách

(**) Hai thành viên HĐQT chuyên trách

Điều 10: Thông qua vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2019 như sau:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán cho Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu của năm tài chính 2019 theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 11: Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, Ban điều hành tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu và báo cáo cho cổ đông trong

Đại hội kế tiếp.

Nơi nhận:

- Cả đồng (Đăng trang tin điện tử Cty)
- UBCKNN, Sở GDCKHN
- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu HĐQT

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Thị Hồng Hạnh



CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2019

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2019
(Đính kèm Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

| STT | Hạng mục đầu tư, sửa chữa | Giá trị dự toán (VND) | Thời gian hoàn thành |
|-----------|---|-----------------------|----------------------|
| I | Đầu tư sửa chữa thiết bị | 6.070.000.000 | |
| 1 | Cải tạo và sửa chữa thiết bị Nấu-lên men. | 3.780.000.000 | Quý 3/2019 |
| 2 | Sửa chữa, đầu tư thiết bị khu Xử lý nước thải. | 2.290.000.000 | Quý 3/2019 |
| II | Sửa chữa nhà xưởng | 3.326.921.000 | |
| 1 | Sửa chữa nền, vách khung nhôm kín các kho chứa vật tư, hóa chất, công cụ dụng cụ, PTTT bị sập lún. | 380.600.000 | 05/2019 |
| 2 | Lắp dựng mái che mưa, nắng để xe nâng chở hàng di chuyển từ kho thành phẩm 1 qua kho thành phẩm 2. | 288.000.000 | 05/2019 |
| 3 | Thảm nhựa nâng cấp đường nội bộ bị xuống cấp (sập lún, bề). | 462.000.000 | 04/2019 |
| 4 | Thay tole, máng xối mái nhà khu động lực, máng xối kho malt, gạo. | 110.100.000 | 04/2019 |
| 5 | Sửa chữa nhà vệ sinh khu văn phòng. | 180.000.000 | 05/2019 |
| 6 | Sơn bê lại tường nhà xưởng bị bong tróc: văn phòng, khu động lực, vách dây chuyền chiết cũ, vách hệ thống XLNT, khu vực nấu, xay nghiền, lên men, lọc, CIP. | 250.500.000 | 04/2019 và 11/2019 |
| 7 | Cải tạo nền, thảm Bê tông nhựa nóng diện tích nền dây chuyền chiết 2 làm kho chứa bia thành phẩm. | 792.000.000 | 06/2019 |
| 8 | Cải tạo, sửa chữa nền và mương thoát nước khu vực tank lên men bị bong tróc, đọng nước. | 663.721.000 | 06/2019 |
| 9 | Chi phí dự phòng sửa chữa, làm mới: gạch nền, gạch tường, hồ ga, ống thoát nước, laphong,...toàn nhà máy. | 200.000.000 | Năm 2019 |
| | TỔNG CỘNG | 9.396.921.000 | |

